

Bản án số: 07/2019/DS-ST

Ngày: 04 - 4 - 2019.

V/v “ *Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Bà Nguyễn Thị Di.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền– Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2019/TLST- DS ngày 25 tháng 01 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2019; Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 04/2019/TB-TA ngày 28/3/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị Ng, sinh năm: 1982. (có mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã H, huyện L, tỉnh B.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm: 1979 và bà Vũ Thị A, sinh năm: 1982. (ông T và bà A có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp P, xã H, huyện L, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Viết Th, sinh năm: 1980. (có mặt)

Địa chỉ: ấp P, xã H, huyện L, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Hoàng Thị Ng trình bày:

Vợ chồng bà Hoàng Thị Ng ông Vũ Viết Th và vợ chồng ông Nguyễn Tấn T bà Vũ Thị A là hàng xóm. Trong thời gian từ cuối năm 2016 đến 10/2018, vợ chồng bà Ng có cho vợ chồng ông T vay tiền nhiều lần với tổng số tiền là 530.000.000đồng (năm trăm ba mươi triệu đồng), mục đích để làm ăn, chi tiêu gia đình và đáo hạn ngân hàng, cụ thể như sau :

+ Cuối năm 2016 đến giữa năm 2018 số tiền vay mỗi lần từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng, tổng số tiền vay là 280.000.000đồng;

+ Tháng 8/2018 số tiền vay là 100.000.000đồng;

+ Tháng 10/2018 số tiền vay là 150.000.000đồng.

Khi bà Ng cho ông T bà A vay thì có ghi vào sổ sách để ghi nhớ, không lập hợp đồng vay tiền giữa hai bên, không thỏa thuận thời hạn trả nợ cụ thể chỉ nói vài ba ngày thì trả, nhưng có ghi âm giữa vợ chồng bà Ng và vợ chồng bà A để nói chuyện nợ nần. Khi vay thì có tính lãi suất 50.000đồng/1.000.000đồng/tháng, trước đây ông T bà A trả lãi đầy đủ, nhưng từ khoảng tháng 7/2018 đến nay thì ông T và bà A không trả tiền lãi cho bà Ng nữa, còn tiền gốc ông T và bà A chưa trả cho bà Ng lần nào. Trong quá trình làm việc bà Ng yêu cầu ông T và bà A trả cho vợ chồng bà Ng số tiền 530.000.000đồng (năm trăm ba mươi triệu đồng), bà Ng không tính tiền lãi suất tiếp theo nữa. Tại phiên tòa bà Ng giảm cho ông T bà A 30.000.000đồng, ông T bà A có nghĩa vụ trả cho bà Ng số tiền còn lại là 500.000.000đồng, không yêu cầu ông T bà A trả tiền lãi.

* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Tấn T và bà Vũ Thị A trình bày:

Ông T và bà A là vợ chồng. Từ khoảng cuối năm 2016 đến tháng 10/2018 vợ chồng ông T nhiều lần vay tiền của vợ chồng bà Ng số lần vay và số tiền vay ông T bà A thống nhất với lời trình bày của bà Ng, mục đích ông T bà A vay tiền của vợ chồng bà Ng là để trả nợ và đáo hạn ngân hàng, khi vay tiền thì bà Ng thỏa thuận bằng miệng lãi suất 50.000đồng/1.000.000đ/01 tháng, khi vay không lập hợp đồng vay tiền, khi hai bên gặp nhau để thỏa thuận việc trả nợ thì vợ chồng bà Ng không cho vợ chồng ông T trả dần nên mới khởi kiện. Thời gian đầu ông T bà A trả tiền lãi suất cho vợ chồng bà Ng đầy đủ, đến khoảng tháng 7/2018 cho đến nay do hoàn cảnh khó khăn ông T bà A không trả tiền lãi cho vợ chồng bà Ng được nữa, tổng số tiền ông T bà A hiện nay còn nợ vợ chồng bà Ng là 530.000.000đồng (năm trăm ba mươi triệu đồng).

Nay, bà Ng giảm bớt 30.000.000đồng và yêu cầu ông T bà A trả cho vợ chồng bà Ng số tiền 500.000.000đồng, không tính tiền lãi thì ông T bà A đồng ý. Tuy nhiên, do hoàn cảnh của ông T bà A quá khó khăn nên không thể trả cho bà Ng ông Th một lần được, mà ông T bà A sẽ trả trước cho bà Ng 200.000.000đồng, bà Ng rút đơn khởi kiện không kiện ông T bà A nữa để Tòa án hủy Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời cho ông T bà A có thể lấy được “sổ đỏ” về để bán nhà trả nợ, còn số tiền 300.000.000đồng ông T bà A xin trả dần hàng năm, cụ thể mỗi năm trả từ khoảng 50.000.000đồng đến 70.000.000đồng cho đến khi hết nợ, nếu vợ chồng bà Ng không đồng ý với phương án này thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Vũ Viết Th trình bày:

Bà Hoàng Thị Ng là vợ ông Vũ Viết Th, việc bà Ng cho ông T bà A vay tiền thì ông Th có biết. Về quá trình vay mượn giữa bà Ng và vợ chồng ông T bà A thì ông Th thống nhất với yêu cầu của bà Ng, phương thức trả tiền mà ông T bà A trình bày thì ông Th không đồng ý. Tại phiên tòa ông Th thống nhất với ý kiến của bà Ng yêu cầu ông T bà A trả hết số tiền gốc còn lại là 500.000.000đồng, không tính tiền lãi suất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình giải quyết vụ án, xác định việc thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, HĐXX, nguyên đơn, bị đơn tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự, ông T và bà A có nghĩa vụ thanh toán cho bà Ng ông Th số tiền 500.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Tấn T và bà Vũ Thị A là bị đơn trong vụ án và có hộ khẩu thường trú tại huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Bà Hoàng Thị Ng yêu cầu ông Nguyễn Tấn T và bà Vũ Thị A trả hết số tiền đã vay là 530.000.000đồng, bà Ng không yêu cầu tính tiền lãi suất.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Ng ông Th cho ông T bà A vay tổng số tiền là 530.000.000đồng được chia thành nhiều đợt. Bắt đầu từ khoảng cuối năm 2016 đến khoảng giữa năm 2018 ông T bà A vay của bà Ng nhiều lần, mỗi lần từ 10.000.000đồng đến 50.000.000đồng, tổng số tiền là 280.000.000đồng; Vào tháng 8/2018 ông T bà A vay tiếp số tiền 100.000.000đồng và vào tháng 10/2018 số tiền vay là 150.000.000đồng, không thỏa thuận thời hạn vay. Trong quá trình làm việc tại Tòa án và tại phiên tòa ông T bà A thừa nhận có vay của bà Ng ông Th tổng số tiền là 530.000.000đồng và đồng ý trả số tiền này cho bà Ng ông Th, tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận thống nhất ông T bà A trả cho ông Th bà Ng số tiền 500.000.000đồng, tuy nhiên giữa vợ chồng bà Ng và vợ chồng ông T không thống nhất được thời gian trả nợ.

[5] Hội đồng xét xử thấy rằng, việc vay tiền giữa vợ chồng bà Ng và vợ chồng ông T và việc vợ chồng ông T chưa trả nợ cho vợ chồng bà Ng là có thật, được thể hiện trong nội dung bản ghi âm ngày 28/12/2018 và ngày 23/01/2019 và được các đương sự thừa nhận, nên có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu vợ chồng ông T bà A trả lại số tiền nợ gốc là: 500.000.000đồng (năm trăm triệu đồng).

[6] Về lãi suất vay: Do bà Ng ông Th không yêu cầu ông T bà A trả tiền lãi suất nên không xét đến.

[7] Đối với ông Vũ Viết Th: Trong quá trình làm việc và tại phiên tòa bà Ng, ông T và bà A đều thừa nhận ông Th có biết việc bà Ng ông Th cho vợ chồng ông T bà A vay tiền, số tiền bà Ng cho vợ chồng ông T vay là tài sản chung của vợ chồng ông Th bà Ng, do đó ông Th yêu cầu ông T bà A có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Th số tiền 500.000.000đồng, không yêu cầu tính tiền lãi suất là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về Quyết định áp dụng Biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2019/QĐ-BPKCTT ngày 28/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền sẽ được xử lý sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

[9] Về án phí: Ông T bà A phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 24.000.000đồng (500.000.000đ x 5%). Tuy nhiên, do ông T bà A có hoàn cảnh kinh tế khó khăn được Ủy ban nhân dân xã Phước Hưng, huyện Long Điền xác nhận, nên giảm một phần tiền án phí cho ông T bà A. Ông T bà A còn phải nộp 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Ng và ông Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự.

Tuyên xử:

1/- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Ng về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” với ông Nguyễn Tấn T và bà Vũ Thị A.

2/- Ông Nguyễn T Tài và bà Vũ Thị A có nghĩa vụ phải thanh toán cho bà Hoàng Thị Ng và ông Vũ Viết Th số tiền 500.000.000đồng (Năm trăm triệu đồng)

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4/- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc ông Nguyễn Tấn T và bà Vũ Thị A phải chịu 12.000.000đ (mười hai triệu ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Hoàng Thị Ng và ông Vũ Viết Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà Ng 12.600.000đồng (mười hai triệu sáu trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0009913 ngày 25/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền.

5/- Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (04/4/2019), các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

“ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT (GD-KT);
- VKSND H.Long Điền;
- Chi cục THA DS H.Long Điền;;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Dung